



niú zǎi

牛仔

noun · cowboy

Example Sentences

nà ge niú zǎi qí zhe yī pǐ gāo dà de mǎ
那个牛仔骑着一匹高大的马。

That cowboy rides a tall horse.

niú zǎi zài xī bù diàn yǐng lǐ hěn cháng jiàn
牛仔在西部电影里很常见。

Cowboys are very common in Western movies.

Trace each character, then write the word on your own.

牛 牛 牛 牛 牛 牛 牛

仔 仔 仔 仔 仔 仔 仔